

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 150/2021/HS - PT

Ngày 12 -10 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DẠH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

***Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Thọ.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Trung Thông; ông Nguyễn Văn Nhiên.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Khánh Hưng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Thân Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 12/10/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 248/2021/HSST ngày 27/8/2021.

Do bản án hình sự sơ thẩm số 110/2021/HSST ngày 21/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố BG, tỉnh Bắc Giang có kháng cáo của các bị cáo: Nguyễn Tiến D, Trần Xuân A, Dương Văn V, Nguyễn Tuấn H.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 245/QĐXXPT – HS ngày 08/9/2021, thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 239/TB- TA ngày 27/9/2021, quyết định hoãn phiên tòa số 112/2021/QĐ- PT ngày 04/10/2021 đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Nguyễn Tiến D**, sinh năm: 1987; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam;

ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn TQ, xã YT, huyện GL, thành phố Hà Nội;

Quốc tịch: V Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Nguyễn Tiến B, sinh năm: 1962 và bà: Lâm Thị Đ, sinh năm: 1965; bị cáo có 02 Ah em, bản thân là thứ nhất; vợ: Đào Thị Y, sinh năm: 1991; bị cáo có 02 con: Con lớn sinh năm: 2011, con nhỏ sinh năm: 2015; tiền án, tiền sự: không có.

Nhân thân: Tại bản án số 110/2008/HSST ngày 29/9/2008 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt quả tAg, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/01/2021 đến ngày 07/5/2021 được thay thế biện pháp bảo lãnh; hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**2. Họ và tên: Trần Xuân A**, sinh năm: 1979; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam;

ĐKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn AT, xã YL, huyện YD, tỉnh Bắc Giang

Quốc tịch: V Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Trần Xuân N, sinh năm: 1956 và bà: Nguyễn Thị N, sinh năm: 1952; bị cáo có 03 Ah chị em, bản thân là thứ nhất; vợ: Ngô Thị C, sinh năm: 1980; bị cáo có 02 con: Con lớn sinh năm: 2000, con nhỏ sinh năm: 2007; tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Tại bản án số 24/2010/HSST ngày 05/5/2010 của Tòa án nhân dân huyện YD, tỉnh Bắc Giang xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời giA thử thách là 12 tháng 24 ngày về tội “Đánh bạc”; bị cáo đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 30/01/2021 đến ngày 08/02/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**3. Họ và tên: Dương Văn V**, sinh năm: 1986; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam;

ĐKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn TX, xã YL, huyện YD, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: V Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Dương Văn S, sinh năm: 1962 và bà: Nguyễn Thị U, sinh năm: 1964; bị cáo có 03 Ah em, bản thân là thứ hai; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1990; bị cáo có 02 con: Con lớn sinh năm: 2009, con nhỏ sinh năm: 2016; tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Tại bản án số 37/2010/HSST ngày 09/7/2010, Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời giA thử thách 12 tháng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, bị cáo đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 30/01/2021 đến ngày 08/02/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**4. Họ và tên: Nguyễn Tuấn H**, sinh năm: 1985, tên gọi khác: Không; giới tính: Nam;

Nơi ĐKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn TV2, xã TD, huyện LG, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: V Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 11/12; con ông: Nguyễn Tuấn U, sinh năm: 1939 (đã chết) và bà:

Hoàng Thị T - sinh năm: 1950; bị cáo có 06 Ah em, bản thân là thứ năm; vợ: Nguyễn Thị V, sinh năm: 1992; bị cáo có 02 con: Con lớn sinh năm: 2013, con nhỏ sinh năm: 2015; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ từ ngày 19/02/2021 đến ngày 26/02/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Do có mối quen qua hệ quen biết từ trước, sáng ngày 29/01/2021 Hà Văn D (tên thường gọi là H), sinh năm 1990, ở thôn TN, xã DT, thành phố BG, tỉnh Bắc Giang gọi điện thoại cho Đào Ngọc T, sinh năm 1985, ở thôn YT, xã YT, huyện GL, thành phố Hà Nội bảo T mAg gà chọi lên nhà D để chọi gà cá cược ăn tiền. Khoảng 20 giờ cùng ngày, T sử dụng tài khoản Facebook “Ngọc T” gọi đến tài khoản Facebook “Quay đầu là bờ” của D và bảo “Ah có con gà lựa, khoảng 2,9 kg muốn đá vắn, một trận đá bao khoảng 03 đến 05 triệu”, D trả lời T "có gì thì em liên lạc". Sau đó, D ra nhà văn hóa của thôn chơi và gặp Nguyễn Đình H, sinh năm 1994, ở thôn ĐM, xã DT, thành phố BG. D nói chuyện với Hiếu về việc mai có ông Ah ở Hà Nội mAg gà về nhà D chọi vui. Sau đó, Hiếu về nhà gọi điện cho Dương Văn V, sinh năm 1986 ở thôn TX, xã YL, huyện YD, tỉnh Bắc Giang rủ V sáng ngày 30/01/2021 lên nhà D xem chọi gà vui thì được V đồng ý. V gọi điện cho Trần Xuân A, sinh năm 1979, trú tại thôn AT, xã YL, huyện YD, tỉnh Bắc Giang rủ A sáng ngày 30/01/2021 lên nhà D xem chọi gà thì được A đồng ý. Đồng thời, D cũng gọi điện cho Trần Xuân A bảo “mai em có ông Ah ở Hà Nội có con gà lựa 2,9kg muốn đá vắn khoảng từ 03 đến 05 triệu một trận, Ah có lên được nhà em thì lên” thì được A đồng ý. Sau đó, A gọi điện thoại và thông báo cho Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1988; Dương Văn Th, sinh năm 1972 cùng trú tại thôn AT, xã YL, huyện YD, tỉnh Bắc Giang; Dương Văn H, sinh năm 1988, trú tại thôn T L, xã YL, huyện Y D, tỉnh Bắc Giang rủ sáng ngày 30/01/2021 lên thành phố BG xem chọi gà thì được mọi người đồng ý.

Về phía T, sau khi hẹn với D thì T liên lạc với các bạn gồm: Đặng Nam H, sinh năm 1991, ở thôn YV, xã YV, huyện GL, thành phố Hà Nội; Nguyễn Tiến D, sinh năm 1987; Nguyễn Tiến H, sinh năm 1995; Lâm Đình G, sinh năm 1989 cùng trú tại thôn TQ, xã YT, huyện GL, thành phố Hà Nội rủ sáng ngày 30/01/2021 lên thành phố BG, tỉnh BG chọi gà thì được mọi người đồng ý. Đến 22 giờ 49 phút ngày 29/01/2021, T nhắn tin qua ứng dụng Messenger Facebook hỏi D “tình hình trên đây thế nào em” thì D trả lời lại là “ok a, 8h30 a có mặt là đẹp” tức là hẹn T sáng ngày 30/01/2021 có mặt tại nhà D để đánh bạc dưới hình thức chọi gà.

Khoảng 07 giờ ngày 30/01/2021, Dương Văn V; Dương Văn Th, Dương Văn H; Nguyễn Ngọc Đ; Dương Văn Đ, sinh năm 1989; Nguyễn Văn T, sinh năm 1982 đều ở thôn AT, xã YL, huyện YD và Dương Văn Sách, sinh năm 1962 ở thôn TX, xã YL, huyện YD đến nhà Trần Xuân A chơi rồi cùng nhau đi lên nhà D và đem theo 01 con gà chọi tía, lông màu đỏ, chân màu vàng. Sau đó, Nguyễn Ngọc Đ gọi điện thoại và thuê xe ô tô nhãn hiệu INNOVA, biển kiểm soát 30M1-3188 của Trần Văn H, sinh năm 1990 ở cùng thôn chở mọi người lên thành phố BG. Khi đến nhà D, cả nhóm đem gà ra khu nuôi, vắn gà của D để vắn gà trước. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, Đào Ngọc T cùng Đặng Nam H, Nguyễn Tiến D, Nguyễn Văn H, Lâm Đình G đi xe ô tô biển kiểm soát 30F-327.52 và mAg theo một con gà chọi ô, lông màu đen, chân màu vàng, bị mù một mắt đi lên nhà D. Khi đến nhà văn hóa thôn TN, xã DT, thành phố BG thì T gọi điện cho D ra đón. Sau khi đón nhóm của T về nhà, D kiểm tra trọng lượng hai con gà, rồi để cho các đối tượng tự thỏa thuận số tiền cá cược chọi gà. Trước khi bắt đầu trận chọi gà, V đại diện cho nhóm Bắc Giang thỏa thuận và thống nhất với T đại diện cho nhóm Hà Nội là cho con gà chọi tía thi đấu với con gà chọi ô đen với số tiền bao (tiền cá cược) là 5.000.000 đồng/trận.

Việc đánh bạc (cá cược) được quy ước như sau: Một trận chọi gà diễn ra tối đa trong vòng 09 hồ, mỗi hồ kéo dài 15 phút, sau mỗi hồ gà được nghỉ 05 phút. Nếu như đã hết 09 hồ mà chưa có con nào thua thì coi như hòa. Nếu trong hoặc kết thúc 09 hồ có một con gà thua trận, thì trận đấu kết thúc, bên chọn con gà thua phải trả tiền cho bên chọn con gà T. Một trận chọi gà có nhiều “kèo” cá cược (mỗi “kèo” là một mã cá cược). Khi kết thúc trận chọi gà thì mới thanh toán tiền cá cược. Quá trình tham gia cá cược, người chơi có thể đặt tiền vào một trong hai con gà đang chọi để cá cược với nhau, mức cá cược tự thỏa thuận, đến khi kết thúc trận đấu thì người chơi căn cứ vào kết quả của con gà mình đặt cược để thanh toán tiền cá cược với nhau theo tỷ lệ đã thỏa thuận.

Ban đầu các đối tượng tham gia cá cược gồm: Trần Xuân A, Dương Văn Sách, Dương Văn V, Dương Văn H, Lâm Đình G, Đào Ngọc T, Đặng Nam H, Nguyễn Tiến H, Nguyễn Tiến D. Sau đó lần lượt có một số đối tượng lần lượt đến nhà D và tham gia cá cược trong đó có Nguyễn Tuấn H sinh năm 1985 trú tại thôn TV2, xã TD, huyện LG và Nguyễn Văn H sinh năm 1992 trú tại thôn R, xã DT, thành phố BG. Bản thân Hà Văn D cũng tham gia cá cược đánh bạc cùng mọi người. Còn lại các đối tượng gồm Dương Văn Đ, Nguyễn Ngọc Đ, Dương Văn Th, Nguyễn Th L, Nguyễn Văn T, Trần Văn H, Nguyễn Đình H chỉ đứng xem không tham gia cá cược.

Các đối tượng cá cược chọi gà đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi hai con gà chọi đang thi đấu ở hồ thứ 03, thì bị tổ công tác Công A thành phố BG kiểm tra, bắt quả tang. Cơ quan điều tra lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với 08 đối tượng gồm: Đặng Nam H, Hà Văn D, Dương Văn Sách, Dương Văn H, Nguyễn Văn H, Đào Ngọc T, Nguyễn Tiến D và Nguyễn Tiến H. Ngoài những đối

tượng trên, một số người tham gia đánh bạc khi bị phát hiện đã bỏ chạy thoát. Cùng ngày 30/01/2021, Trần Xuân A và Dương Văn V đến Công an thành phố Bắc Giang xin đầu thú. Ngày 31/01/2021, Cơ quA điều tra đã giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Lâm Đình G. Ngày 19/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BG đã giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Tuấn H về hành vi đánh bạc.

Vật chứng thu giữ tại sới bạc gồm: 01 bóng đèn điện Leb, 01 đồng hồ treo tường, 01 phích nước, 02 bát nhựa, 02 thau nhựa màu đỏ, 01 bình đun nước siêu tốc nhãn hiệu APIDO, 02 khăn mặt màu đỏ, 01 làn nhựa màu đỏ có tay xách bằng kim loại, 01 kéo kim loại, 01 miếng da bít mỏ gà, 01 củ gừng, 01 lọ nhựa đựng đường glucozo, 01 nắm cơm đựng trong túi bóng nilong, 01 hộp kim loại màu đỏ, hình vuông; 01 cuộn băng dính màu đen, 01 cuộn băng dính màu trắng, 01 cuộn băng dính màu đỏ, 01 miếng da bít mỏ gà, 01 cuộn kim chỉ màu trắng, 02 chiếc kim thẳng màu trắng, 01 chiếc kim móc vòng cung và 06 chiếc băng gâu, tất cả đều đã qua sử dụng, 01 con gà chọi tía, lông màu đỏ, chân màu vàng và 01 con gà chọi ô, lông màu đen, chân màu vàng, bị mù một mắt.

Kiểm tra, thu giữ của các đối tượng các tài sản gồm:

- Hà Văn D: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4+, vỏ màu đen, có số IMEI1: 352987100457417, IMEI2: 352988100457415, lắp sim số 0343954462, đã qua sử dụng;

- Đặng Nam H: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen, có số IMEI1: 352883100002933, IMEI2: 352883100502932, lắp sim số 0966915565, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, vỏ màu hồng, có số IMEI: 353301075211388, lắp sim số 0986449691, đã qua sử dụng và số tiền 15.050.000 đồng;

- Lâm Đình G: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro, vỏ màu đen, có số IMEI: 353237102317410, lắp sim số 0961538836, đã qua sử dụng và số tiền 16.105.000 đồng;

- Đào Ngọc T: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mazda 3, màu sơn trắng, BKS 30F 327.52, xe cũ, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, vỏ màu đen, có số IMEI: 359162076655021, lắp sim số 0932621985, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen, có số IMEI: 357751104876849, đã qua sử dụng và số tiền 13.895.000 đồng;

- Nguyễn Tiến D: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, vỏ màu vàng, có số IMEI: 355347089280388, đã qua sử dụng và số tiền 5.900.000 đồng;

Nguyễn Văn H: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SuperDream, màu nâu, BKS 98Y5-5500, xe cũ, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone

X, vỏ màu trắng, có số IMEI:354867093053019, đã qua sử dụng và số tiền 24.670.000 đồng;

- Trần Xuân A: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A21S, vỏ màu đen, có số IMEI1: 351662611605496, IMEI2: 352465211605497, lắp sim số 0988424228, đã qua sử dụng và số tiền 150.000 đồng;

- Dương Văn H: 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A6+, có số IMEI1: 356472092294991, IMEI2: 356473092294999, đã qua sử dụng và số tiền 11.300.000 đồng;

- Dương Văn Sách: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, vỏ màu vàng hồng, có số IMEI: 358603073880378, lắp sim số 0942809929, đã qua sử dụng và số tiền 7.250.000 đồng.

- Dương Văn V: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, vỏ màu vàng, có số IMEI: 356171091447531, đã qua sử dụng và số tiền 1.000.000 đồng.

Cơ quA điều tra đã tiến hành kiểm tra dữ liệu điện tử trên điện thoại di động tạm giữ của các đối tượng phát hiện tại thư mục ghi chú trong điện thoại di động của Đặng Nam H và Lâm Đình G có ghi chép các kèo cá cược (đánh bạc) với nhiều người chơi khác nhau. Cụ thể:

- Trong mục ghi chú trong điện thoại của Đặng Nam H được tạo hồi 9 giờ 30 phút ngày 30/1/2021, có nội dung Ô: 8tr/10tr hưởng; 12tr/15tr hợp; 1tr4/2tr a T; 5tr/5tr a T; 2tr/6l a T; 10tr/2tr5 a hiệp. Tía: 7tr/5tr6 a T; 9tr/7tr2 a giảng; 1tr8/8l a lương; 1tr/1tr chu nha; 3tr5/10 a hạnh; 1tr8/5tr a hạnh; 1tr/4tr a giảng; 1tr/5tr chu nha.

- Trong mục ghi chú trong điện thoại của Lâm Đình G được tạo hồi 10 giờ ngày 30/1/2021, có nội dung 72/9haibeo; 3/5dung; 3/3dung; 4/1beo và 5/10hAh; 2/5hieus; 1/5son.

Đặng Nam H và Lâm Đình G khai khi nhận các kèo cá cược thì Hải và Giảng hỏi tên người cá cược với mình và được người cá cược nói cho biết tên, sau đó Hải và Giảng ghi chép các kèo cá cược vào thư mục ghi chú trong điện thoại của mình, đồng thời ghi các kèo góp tiền chung với nhau để sau khi kết thúc trận đấu làm căn cứ tính T, thua, thAh toán tiền cá cược.

Cơ quA điều tra đã xác định hành vi và số tiền đánh bạc của các đối tượng cụ thể như sau:

- Hà Văn Dchọn gà tía cá cược 02 kèo với Đặng Nam H chọn gà ô, cụ thể: kèo 01, D dùng 1.000.000 đồng cá cược theo tỷ lệ 1.000.000 đồng ăn 1.000.000 đồng; kèo 02 dùng 5.000.000 đồng cá cược theo tỷ lệ 5.000.000 đồng ăn 1.000.000 đồng. Tổng số tiền D sử dụng đánh bạc là: 6.000.000 đồng.

- Đặng Nam H góp bao số tiền 1.000.000 đồng vào tổng số tiền 5.000.000 đồng để tham gia đánh bạc với nhóm của Dương Văn V.

Ngoài ra, Đặng Nam H còn đánh bạc với một số người khác, cụ thể:

Hải chọn gà ô:

+ Tham gia góp kèo cùng Lâm Đình G và Đào Ngọc T đánh bạc với Nguyễn Văn H 01 kèo theo tỷ lệ 8.000.000 đồng ăn 10.000.000 đồng. Trong kèo này, Hải bỏ ra số tiền 3.200.000 đồng ăn 4.000.000 đồng, Lâm Đình G bỏ ra số tiền 3.200.000 đồng ăn 4.000.000 đồng và Đào Ngọc T bỏ ra số tiền 1.600.000 đồng ăn 2.000.000 đồng.

+ Đánh bạc với người tên Hợp, không rõ tuổi, địa chỉ 01 kèo theo tỷ lệ 12.000.000 đồng ăn 15.000.000 đồng. Trong kèo này, Hải, Lâm Đình G và Đào Ngọc T mỗi người bỏ ra 4.000.000 đồng ăn 5.000.000 đồng.

+ Đánh bạc với Đào Ngọc T 03 kèo, cụ thể: kèo 01 Hải dùng 1.400.000 đồng cá cược theo tỷ lệ 1.400.000 đồng ăn 2.000.000 đồng; kèo 02 Hải dùng 5.000.000 đồng cá cược theo tỷ lệ 5.000.000 đồng ăn 5.000.000 đồng và kèo 03 Hải dùng 2.000.000 đồng cá cược theo tỷ lệ 2.000.000 đồng ăn 600.000 đồng.

+ Đánh bạc với người tên Hiệp, không rõ tuổi, địa chỉ 01 kèo theo tỷ lệ 10.000.000 đồng ăn 2.500.000 đồng. Trong kèo này, Hải bỏ ra 6.000.000 đồng để ăn 1.500.000 đồng, Lâm Đình G bỏ ra 4.000.000 đồng để ăn 1.000.000 đồng.

Hải chọn gà tía:

+ Đánh bạc với Hà Văn D02 kèo, cụ thể: kèo 01 Hải dùng 1.000.000 đồng cá cược theo tỷ lệ 1.000.000 đồng ăn 1.000.000 đồng; kèo 02 Hải dùng 1.000.000 đồng cá cược theo tỷ lệ 1.000.000 đồng ăn 5.000.000 đồng.

+ Đánh bạc với Nguyễn Tuấn H 02 kèo, cụ thể: kèo 01 Hải dùng 3.500.000 đồng cá cược theo tỷ lệ 3.500.000 đồng ăn 10.000.000 đồng; kèo 02 Hải dùng 1.800.000 đồng cá cược theo tỷ lệ 1.800.000 đồng ăn 5.000.000 đồng.

+ Đánh bạc với người tên Lương, không rõ tuổi, địa chỉ 01 kèo, Hải dùng 1.000.000 đồng cá cược theo tỷ lệ 1.000.000 đồng ăn 800.000 đồng.

Tổng số tiền Đặng Nam H đánh bạc xác định là: 51.700.000 đồng.

Đối với số tiền 15.050.000 đồng bị thu giữ, Hải khai mAg theo 15.050.000 đồng, sử dụng toàn bộ vào việc đánh bạc.

- Lâm Đình G: góp bao số tiền 1.000.000 đồng vào tổng số tiền 5.000.000 đồng để tham gia đánh bạc với nhóm của Dương Văn V. Ngoài ra, Giảng còn đánh bạc với một số người khác, cụ thể:

- Giảng chọn gà ô đen:

+ Giảng góp với Đặng Nam H 3.200.000 đồng cá cược với tỷ lệ 3.200.000 đồng ăn 4.000.000 đồng trong kèo tổng 8.000.000 đồng ăn 10.000.000 đồng mà Đặng Nam H đứng ra cá cược với Nguyễn Văn H.

+ Giảng góp với Đặng Nam H 4.000.000 đồng cá cược với tỷ lệ 4.000.000 đồng ăn 5.000.000 đồng trong kèo tổng 12.000.000 đồng ăn 15.000.000 đồng mà Đặng Nam H đứng ra cá cược với người tên Hợp.

+ Giảng góp với Đặng Nam H 4.000.000 đồng cá cược với tỷ lệ 4.000.000 đồng ăn 1.000.000 đồng trong kèo tổng 10.000.000 đồng ăn 2.500.000 đồng mà Đặng Nam H đứng ra cá cược với người tên Hiệp.

+ Đánh bạc với Nguyễn Tiến D 02 kèo, cụ thể: kèo 01 Giảng dùng 3.000.000 đồng cá cược theo tỷ lệ 3.000.000 đồng ăn 3.000.000 đồng và kèo 02 dùng 3.000.000 đồng cá cược theo tỷ lệ 3.000.000 đồng ăn 5.000.000 đồng.

- Giảng chọn gà tía:

+ Đánh bạc với Nguyễn Tuấn H 01 kèo, Giảng dùng 5.000.000 đồng cá cược theo tỷ lệ 5.000.000 đồng ăn 10.000.000 đồng.

+ Đánh bạc với người tên Hiếu, không biết tuổi, địa chỉ 01 kèo, Giảng dùng 2.000.000 đồng cá cược theo tỷ lệ 2.000.000 đồng ăn 5.000.000 đồng.

+ Đánh bạc với người tên Sơn, không biết tuổi, địa chỉ 01 kèo, Giảng dùng 1.000.000 đồng cá cược theo tỷ lệ 1.000.000 đồng ăn 5.000.000 đồng

Tổng số tiền Giảng đánh bạc xác định là: 49.000.000 đồng.

Đối với số tiền 16.105.000 đồng bị thu giữ, Giảng khai đây là tiền của Giảng không sử dụng số tiền trên để đánh bạc.

- Đào Ngọc T góp bao số tiền 1.000.000 đồng vào tổng số tiền 5.000.000 đồng để tham gia đánh bạc với nhóm của Dương Văn V. Ngoài ra, T còn đánh bạc với một số người khác, cụ thể:

+ T chọn gà ô đen góp với Đặng Nam H 1.600.000 đồng cá cược theo tỷ lệ 1.600.000 đồng ăn 2.000.000 đồng trong kèo tổng 8.000.000 đồng ăn 10.000.000 đồng mà Đặng Nam H đứng ra cá cược với Nguyễn Văn H.

+ T chọn gà ô đen góp với Đặng Nam H 4.000.000 đồng cá cược theo tỷ lệ 4.000.000 đồng ăn 5.000.000 đồng trong kèo tổng 12.000.000 đồng ăn 15.000.000 đồng mà Đặng Nam H đứng ra cá cược với người tên Hợp.

+ T chọn gà tía cá cược 03 kèo với Đặng Nam H, cụ thể: kèo 01 T dùng 2.000.000 đồng cá cược theo tỷ lệ 2.000.000 đồng ăn 1.400.000 đồng; kèo 02 dùng 5.000.000 đồng cá cược theo tỷ lệ 5.000.000 đồng ăn 5.000.000 đồng và kèo 03 dùng 600.000 đồng cá cược theo tỷ lệ 600.000 đồng ăn 2.000.000 đồng.

Tổng số tiền T đánh bạc xác định là: 32.600.000 đồng.

Đối với số tiền 13.895.000 đồng bị thu giữ, T khai mAg theo và sử dụng 3.895.000 đồng để đánh bạc, còn số tiền 10.000.000 đồng, trong quá trình điều tra T tự nguyện giao nộp cho cơ quA điều tra để đảm bảo thi hành án.



- Nguyễn Tuấn H chọn gà ô đen, cá cược 03 kèo cụ thể như sau:

+ Đánh bạc với Đặng Nam H 02 kèo: Kèo 01 Hạnh dùng 10.000.000 đồng cá cược theo tỷ lệ 10.000.000 đồng ăn 3.500.000 đồng và kèo 02 Hạnh dùng 5.000.000 đồng cá cược theo tỷ lệ 5.000.000 đồng ăn 1.800.000 đồng.

+ Đánh bạc với Lâm Đình G 01 kèo, Hạnh dùng 10.000.000 đồng cá cược theo tỷ lệ 10.000.000 đồng ăn 5.000.000 đồng.

Tổng số tiền sử dụng đánh bạc của Nguyễn Tuấn H là 25.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, mặc dù Nguyễn Tuấn H chỉ khai nhận tham gia đánh bạc với tổng số tiền đánh bạc là 700.000 đồng nhưng Cơ quan điều tra đã chứng minh Nguyễn Tuấn H đánh bạc với số tiền sử dụng đánh bạc là 25.000.000 đồng như đã nêu trên.

- Nguyễn Tiến D góp bao số tiền 1.000.000 đồng vào tổng số tiền 5.000.000 đồng để tham gia đánh bạc với nhóm của Dương Văn V. Ngoài ra Dũng còn cá cược 02 kèo với Lâm Đình G, cụ thể: Dũng chọn gà tía cá cược: kèo 01, Dũng dùng 3.000.000 đồng cá cược theo tỷ lệ 3.000.000 đồng ăn 3.000.000 đồng và kèo 02, dùng 5.000.000 đồng cá cược theo tỷ lệ 5.000.000 đồng ăn 3.000.000 đồng

Tổng số tiền Dũng đánh bạc xác định là: 13.000.000 đồng.

Đối với số tiền 5.900.000 đồng bị thu giữ, Dũng khai đây là số tiền Dũng mAg theo và sử dụng toàn bộ vào việc đánh bạc.

- Nguyễn Văn H chọn gà tía cá cược 01 kèo với Đặng Nam H chọn gà ô, cụ thể: Hưởng dùng 10.000.000 đồng cá cược theo tỷ lệ 10.000.000 đồng ăn 8.000.000 đồng. Số tiền Hưởng sử dụng để đánh bạc là: 10.000.000 đồng.

Đối với số tiền 24.670.000 đồng bị thu giữ, Hưởng khai mang theo 24.670.000 đồng, sử dụng 10.000.000 đồng để đánh bạc, còn lại 14.670.000 đồng H không sử dụng để đánh bạc.

- Trần Xuân A góp bao số tiền 1.000.000 đồng vào tổng số tiền 5.000.000 đồng để tham gia đánh bạc với nhóm của Đào Ngọc T. Ngoài ra A chọn gà tía dùng 1.000.000 đồng góp với 2.000.000 đồng của Dương Văn S cá cược 01 kèo với một người không quen biết trong sới bạc. Tổng số tiền A đánh bạc là: 8.000.000 đồng.

Đối với số tiền 150.000 đồng bị thu giữ, A khai mAg theo 150.000 đồng và sử dụng toàn bộ vào việc đánh bạc.

- Dương Văn S góp bao số tiền 1.000.000 đồng vào tổng số tiền 5.000.000 đồng để tham gia đánh bạc với nhóm của Đào Ngọc T. Ngoài ra Sách chọn gà tía dùng 2.000.000 đồng góp với 1.000.000 đồng của Trần Xuân A cá cược 01 kèo với một người không quen biết trong sới bạc. Tổng số tiền Sách đánh bạc là: 8.000.000 đồng.

Đối với số tiền 7.250.000 đồng bị thu giữ, Sách khai mang theo 7.250.000 đồng, sử dụng 6.450.000 đồng vào việc đánh bạc, còn lại 800.000 đồng không sử dụng vào việc đánh bạc.

- Nguyễn Tiến H góp bao số tiền 1.000.000 đồng vào tổng số tiền 5.000.000 đồng để tham gia đánh bạc với nhóm của Dương Văn V. Số tiền H đánh bạc là 5.000.000 đồng.

- Dương Văn V góp bao số tiền 1.000.000 đồng vào tổng số tiền 5.000.000 đồng để tham gia đánh bạc với nhóm của Đào Ngọc T. Số tiền V đánh bạc là 5.000.000 đồng.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng bị tạm giữ, V khai mang theo 1.000.000 đồng và sử dụng toàn bộ vào việc đánh bạc.

- Dương Văn H góp bao số tiền 1.000.000 đồng vào tổng số tiền 5.000.000 đồng để tham gia đánh bạc với nhóm của Đào Ngọc T. Số tiền H đánh bạc là 5.000.000 đồng.

Đối với số tiền 11.300.000 đồng bị tạm giữ, H khai mang theo 11.300.000 đồng, sử dụng 1.000.000 đồng vào việc đánh bạc, còn lại 10.300.000 đồng H không sử dụng vào việc đánh bạc.

Do trận đấu chọi gà chưa kết thúc, nên các đối tượng chưa giao nhận tiền cá cược giữa các kèo, cũng chưa thanh toán tiền được thua với nhau.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ thư tín, điện tín đối với các số thuê bao 0343654462, 0988424228, 09322621985 gửi các nhà mạng viễn thông để xác định lịch sử cuộc gọi, tin nhắn mà D, A và T sử dụng để liên lạc trong quá trình đánh bạc.

Bản cáo trạng số 89/CT-VKS ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang đã truy tố bị cáo Hà Văn D về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự và tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự;

Đối với bị cáo Đặng Nam H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự;

Đối với các bị cáo Nguyễn Tiến D, Trần Xuân A, Dương Văn V, Lâm Đình G, Đào Ngọc T, Nguyễn Tuấn H, Nguyễn Văn H, Dương Văn Sách, Nguyễn Tiến H, Dương Văn H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bản án số 110/2021/HSST ngày 21/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang đã quyết định:

Căn cứ các điều 106; 135, 136, 331, 332, 333, 336, 337 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 3, điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Căn cứ điểm a,c khoản 1, khoản 3 Điều 322; khoản 1, khoản 3 Điều 321; điều 17; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 55; điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hà Văn D.

Xử phạt bị cáo Hà Văn D01 (một) năm 02 (hai) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt bị cáo D phải chấp hành là 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 30/01/2021.

Phạt bổ sung bị cáo D, số tiền 20.000.000 đồng về tội “Tổ chức đánh bạc” và 10.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, tổng cộng là 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng sung công quỹ nhà nước.

2. Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; điều 17; điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đặng Nam H.

Xử phạt bị cáo Đặng Nam H 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/01/2021.

Phạt bổ sung bị cáo Hải số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng sung công quỹ nhà nước.

3. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tuấn H.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được trừ những ngày tạm giữ (từ 19/02/2021 đến 26/02/2021) vào thời gian thụ hình.

Phạt bổ sung bị cáo Hạnh số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng sung công quỹ nhà nước.

4. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tiến D.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D 09 (chín) tháng tù về tội “đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được trừ những ngày tạm giữ, tạm giam (từ 30/01/2021 đến 07/5/2021) vào thời gian thụ hình.

Phạt bổ sung bị cáo Dũng số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng sung công quỹ nhà nước.

5. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Xuân A.

Xử phạt bị cáo Trần Xuân A 07 (bảy) tháng tù về tội “đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được trừ những ngày tạm giữ (từ 30/01/2021 đến 08/2/2021) vào thời gian thụ hình.

Phạt bổ sung bị cáo A số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng sung công quỹ nhà nước.

6. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Dương Văn V.

Xử phạt bị cáo Dương Văn V 07 (bảy) tháng tù về tội “đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được trừ những ngày tạm giữ (từ 30/01/2021 đến 08/2/2021) vào thời gian thụ hình.

Phạt bổ sung bị cáo V số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng sung công quỹ nhà nước.

7. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lâm Đình G, Đào Ngọc T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Tiến H, Dương Văn H, Dương Văn Sách. Áp dụng khoản 2 điều 51 BLHS đối với bị cáo Sách.

+ Xử phạt bị cáo Lâm Đình G 02 (hai) năm 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo về tội “đánh bạc”. Thời gian thử thách 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/7/2021.

+ Xử phạt bị cáo Đào Ngọc T 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo về tội “đánh bạc”. Thời gian thử thách 03 (ba) năm 08 (tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/7/2021.

Phạt bổ sung bị cáo Giảng, bị cáo T mỗi bị cáo 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng sung công.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo về tội “đánh bạc”. Thời gian thử thách 01 (một) năm 04 (bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/7/2021.

+ Xử phạt bị cáo Dương Văn S07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo về tội “đánh bạc”. Thời gian thử thách 01 (một) năm 02 (hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/7/2021.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến H 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội “đánh bạc”. Thời gian thử thách 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/7/2021.

+ Xử phạt bị cáo Dương Văn H 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội “đánh bạc”. Thời gian thử thách 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/7/2021.

Phạt bổ sung các bị cáo Hưởng, Sách, Hải, Hậu mỗi bị cáo 10.000.000 (mười triệu) đồng sung công quỹ nhà nước.

Giao các bị cáo Lâm Đình G, Đào Ngọc T, Nguyễn Tiến H cho Ủy ban nhân dân xã Yên Thường, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho UBND xã Dĩnh Trì, thành phố BG, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Giao bị cáo Dương Văn H, Dương Văn S cho UBND xã Yên Lư, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm, quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 26/7/2021, bị cáo Nguyễn Tuấn H kháng cáo kêu oan, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm minh oan cho bị cáo. Ngày 28/9/2021, bị cáo Hạnh nộp đơn thay đổi kháng cáo.

Nội dung: Bị cáo Nguyễn Tuấn H thừa nhận bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội đánh bạc là đúng người, đúng tội, không oan, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Ngày 02/8/2021, các bị cáo Trần Xuân A, Dương Văn V, Nguyễn Tiến D kháng cáo có cùng nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không thay đổi, bổ sung, rút kháng cáo.

*Bị cáo Nguyễn Tiến D khai nhận:* Bị cáo góp bao số tiền 1.000.000 đồng vào tổng số tiền 5.000.000 đồng để tham gia đánh bạc với nhóm của Dương Văn V. Ngoài ra D còn cá cược 02 kèo với Lâm Đình G, cụ thể: D chọn gà tía cá cược: kèo 01, D dùng 3.000.000 đồng cá cược theo tỷ lệ 3.000.000 đồng ăn 3.000.000 đồng và kèo 02, dùng 5.000.000 đồng cá cược theo tỷ lệ 5.000.000 đồng ăn 3.000.000 đồng Tổng số tiền D đánh bạc xác định là: 13.000.000 đồng như bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã xét xử là đúng, không oan. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

*Bị cáo Trần Xuân A khai nhận:* Bị cáo góp bao số tiền 1.000.000 đồng vào tổng số tiền 5.000.000 đồng để tham gia đánh bạc với nhóm của Đào Ngọc T. Ngoài ra A chọn gà tía dùng 1.000.000 đồng góp với 2.000.000 đồng của Dương Văn S, cá cược 01 kèo với một người không quen biết trong sới bạc. Tổng số tiền A đánh bạc là: 8.000.000 đồng như nội dung bản cáo trạng truy tố là đúng, không oan. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

*Bị cáo Dương Văn V khai nhận:* Góp bao số tiền 1.000.000 đồng vào tổng số tiền 5.000.000 đồng để tham gia đánh bạc với nhóm của Đào Ngọc T. Số tiền V

đánh bạc là 5.000.000 đồng như nội dung bản cáo trạng truy tố và bản án sơ thẩm đã xử là đúng, không oan. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

*Bị cáo Nguyễn Tuấn H khai nhận thực hiện hành vi đánh bạc như sau:*

+ Đánh bạc với Đặng Nam H 02 kèo: Kèo 01 H dùng 10.000.000 đồng cá cược theo tỷ lệ 10.000.000 đồng ăn 3.500.000 đồng và kèo 02 H dùng 5.000.000 đồng cá cược theo tỷ lệ 5.000.000 đồng ăn 1.800.000 đồng.

+ Đánh bạc với Lâm Đình G 01 kèo, H dùng 10.000.000 đồng cá cược theo tỷ lệ 10.000.000 đồng ăn 5.000.000 đồng.

Tổng số tiền sử dụng đánh bạc của Nguyễn Tuấn H là 25.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Tuấn H thừa nhận: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án đề nghị:*

Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 355, điểm e Khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Tiến D, Trần Xuân A, Dương Văn V và Nguyễn Tuấn H - Sửa phần bản án sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo:

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 65 BLHS xử phạt:

- Nguyễn Tiến D 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Trần Xuân A 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Dương Văn V 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 65 BLHS xử phạt Nguyễn Tuấn H 01 năm 03 tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí HSPT.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được traAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa các bị cáo trong vụ án không có kháng cáo, không có liên quan đến kháng cáo Tòa án không triệu tập.

[1.2] Xem xét tài liệu chứng cứ mới:

Ngày 07/10/2021, Nguyễn Tuấn H giao nộp Giấy chứng nhận của Bộ Tư lệnh Quân khu I chứng nhận bà Hoàng Thị Tr là mẹ đẻ bị cáo H tham gia dân công hỏa tuyến, biên lai thu tiền số 0000511 ngày 07/10/2021 số tiền nộp là: 15.200.000 đồng bao gồm nộp tiền phạt bổ sung và tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trần Xuân A giao nộp biên lai thu tiền số AA/2014/0001665 ngày 01/10/2021 số tiền nộp là 12.050.000 đồng bao gồm: 10.000.000 đồng tiền phạt bổ sung 200.000 đồng tiền án phí, 1.850.000 đồng tiền truy thu để sung công quỹ.

Dương Quang V giao nộp Giấy khen của Ủy ban nhân dân xã Yên Lư, huyện YD do có thành tích xuất sắc trong công tác hoạt động tình nguyện phòng chống dịch Covid-19 năm 2021, biên lai thu tiền số AA/2014/0001664 ngày 29/9/2021, số tiền nộp là: 10.200.000 đồng bao gồm: 10.000.000 đồng tiền phạt bổ sung, 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Tiến D giao nộp hóa đơn số 0001663 ngày 27/9/2021, số tiền nộp là 13.300.000 đồng bao gồm: Nộp tiền phạt bổ sung 10.000.000 đồng, tiền án phí sơ thẩm 200.000 đồng, tiền truy thu 3.100.000 đồng sung công quỹ. Ngoài ra bị cáo Nguyễn Tiến D còn giao nộp các hóa đơn ủng hộ các loại quỹ gồm có: Ủng hộ quỹ đền ơn đáp nghĩa: 500.000 đồng, ủng hộ miền Trung: 500.000 đồng, ủng hộ phòng chống dịch Covid năm 2021: 3.000.000 đồng.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai của các bị cáo Nguyễn Tiến D, Trần Xuân A, Dương Văn V, Nguyễn Tuấn H tại phiên tòa đều thừa nhận đã tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi gà, cá cược được thua bằng tiền tại nhà của bị cáo Hà Văn D tại thôn TN, xã DT, thành phố BG là phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Điều đó có đủ cơ sở để khẳng định các bị cáo: Nguyễn Tiến D, Trần Xuân A, Dương Văn V, Nguyễn Tuấn H phạm tội đánh bạc, tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng số 89/CT-VKS ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc GiAg đã truy tố, bản án số 110/2021/HSST ngày 21/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc GiAg xét xử các bị cáo về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Tiến D, Trần Xuân A, Dương Văn V, Nguyễn Tuấn H xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy:

[3.1] Về vai trò của các bị cáo: Bị cáo Nguyễn Tuấn H tham gia nhiều kèo cá cược khác nhau với Đặng Nam H (02 kèo), với Lâm Đình G (01 kèo) và có số tiền bị cáo sử dụng để đánh bạc 25.000.000đồng nên bị cáo Hạnh có vai trò trên các bị cáo Dũng, A, V.

Bị cáo: Dũng tham gia đánh bạc với Lâm Đình G 02 kèo, số tiền tham gia đánh bạc là 13.000.000đồng.

Bị cáo A, V tham gia đánh bạc có số tiền mỗi bị cáo sử dụng là 5.000.000đồng nên có vai trò sau bị cáo H, bị cáo D.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Tuấn H, Nguyễn Tiến D, Trần Xuân A, Dương Văn V đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 BLHS. Bị cáo H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo A đầu thú, có bố được tặng Huân chương Chiến sĩ vẻ vang, mẹ được tặng Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục và là thương binh, bị cáo V đầu thú, bị cáo H có mẹ đẻ tham gia dân công hỏa tuyến, sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo đã tự nguyện nộp tiền phạt, tiền án phí nên các bị cáo đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự.

[3.4] Về nhân thân: Năm 2008 bị cáo Nguyễn Tiến D bị Tòa án nhân dân huyện GL, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Cưỡng đoạt tài sản”; bị cáo Trần Xuân A bị Tòa án nhân dân huyện YD, tỉnh Bắc Giang xét xử về hành vi “đánh bạc”; bị cáo Dương Văn V Tòa án nhân dân huyện YD xét xử về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, nhưng các bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án, tính đến



ngày phạm tội lần này đã quá 6 tháng. Xét thấy tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội vai trò, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn H 01 năm 03 tháng tù, Nguyễn Tiến D 09 tháng tù, xử phạt bị cáo Trần Xuân A 07 tháng tù, xử phạt bị cáo Dương Văn V 07 tháng tù là có căn cứ đúng quy định tại Điều 50, khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại cấp xét xử phúc thẩm, phát sinh tình tiết mới Bị cáo H thành khẩn khai báo, có giấy xác nhận mẹ đẻ bị cáo tham gia dân công hỏa tuyến, đây là các tình tiết giảm nhẹ mới bị cáo H được hưởng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Bị cáo Trần Xuân A, Dương Quang V, Nguyễn Tiến D đã nộp toàn bộ tiền phạt bổ sung, tiền án phí, tiền phải truy thu theo quyết định bản án sơ thẩm, bị cáo V có thành tích xuất sắc trong công tác tham gia phòng chống dịch bệnh Covid-19 tại địa phương, được Ủy ban nhân dân xã YL, huyện YD tặng Giấy khen. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới các bị cáo được hưởng được hưởng theo quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, các bị H có 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo D, A, V có 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 1 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và 1 tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng; theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, các bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo.

Hội đồng xét xử thấy: Không cần thiết phải cách ly xã hội đối với các bị cáo mà cho các bị cáo hưởng án treo vẫn đủ điều kiện để cải tạo các bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy: Cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang, sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo Nguyễn Tuấn H và cho các bị cáo H, Dũng, A, V hưởng án treo vẫn có đủ điều kiện để cải tạo các bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội và vẫn bảo đảm đúng quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự.

[4] Án phí: Do sửa bản án sơ thẩm nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 353, điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tuấn H; chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo: Nguyễn Tiến D, Trần Xuân A, Dương Văn V.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 110/2021/HSST ngày 21/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố BG, tỉnh Bắc Giang

**1.** Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 50, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tuấn H;

Xử phạt: Nguyễn Tuấn H 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Tuấn H cho Ủy ban nhân dân xã TD, huyện LG, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Xác nhận bị cáo Nguyễn Tuấn H đã nộp 15.000.000 đồng tiền phạt bổ sung và 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**2.** Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Tiến D, Trần Xuân A, Dương Văn V:

- Xử phạt: Nguyễn Tiến D 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Tiến D cho Ủy ban nhân dân xã YT, huyện GL, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Xác nhận bị cáo Nguyễn Tiến D đã nộp 10.000.000 đồng tiền phạt bổ sung, 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, 3.100.000 đồng tiền truy thu để sung công quỹ.

- Xử phạt: Trần Xuân A 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Trần Xuân A cho Ủy ban nhân dân xã YL, huyện YD, tỉnh Bắc Giang giáo dục trong thời gian thử thách. Xác nhận bị cáo Trần Xuân A đã nộp 10.000.000 đồng tiền phạt bổ sung, 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, 1.850.000 đồng tiền truy thu để sung công quỹ.

- Xử phạt: Dương Văn V 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng tính từ ngày tuyên

án phúc thẩm. Giao bị cáo Dương Văn V cho Ủy ban nhân dân xã YL, huyện YD, tỉnh Bắc Giang giáo dục trong thời gian thử thách. Xác nhận bị cáo Dương Văn V đã nộp xong 10.000.000 đồng tiền phạt bổ sung, 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì việc giám sát, giáo dục bị cáo được thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào điểm d khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Nguyễn Tuấn H, Nguyễn Tiến D, Trần Xuân A, Dương Văn V không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Án xử phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- TA, VKS, CA TP Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Xuân Thạo**